

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 11 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1985

Nơi thường trú: Số nhà D, đường C, phường G, (nay là phường V), tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà F, tổ F, khu V, phường N, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1983

Nơi thường trú: Số nhà D, đường C, phường G, (nay là phường V), tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Bùi Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị Bích H và anh Bùi Văn Đ thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Bùi Thu H1, sinh ngày 26/3/2010 và cháu Bùi Việt H2, sinh ngày 27/7/2012.

Chị H và anh Đ thống nhất thỏa thuận: giao cho chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu Bùi Thu H1 và Bùi Việt H2 đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Đ thống nhất tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp:* chị Nguyễn Thị Bích H và anh Bùi Văn Đ thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003699 ngày 13/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Phú Thọ).

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Bích H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- §-ng sù;
- VKSND Khu vực 1- Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Gia Cẩm (nay là phường Việt Trì);
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân

